

## BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn huyện**

Kính gửi: Thường trực Huyện ủy

Thực hiện Công văn số 2443-CV/HU ngày 01/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thực hiện Công văn số 2074-CV/TH ngày 22/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sơ kết các Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. UBND huyện báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân (viết tắt là Quy định số 11) trên địa bàn huyện như sau:

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bình Sơn là huyện có địa bàn rộng, tiềm năng, trong quá trình hội nhập, phát triển đã thu hút được nhiều Dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; bên cạnh đó, từ năm 2019 đến nay, đã diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng như: Đại hội Đảng bộ huyện Bình Sơn, lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026,... trong khi đó, cơ chế, chính sách, pháp luật về đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và đầu tư xây dựng cơ bản có nhiều thay đổi, tác động trực tiếp đến quyền lợi của người sử dụng đất và doanh nghiệp; một số địa phương giải quyết chưa đảm bảo, thiếu kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp ngay tại cơ sở; nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế,... là một trong những nguyên nhân dẫn đến gia tăng số lượng đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong các lĩnh vực này.

Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất theo quy định của Luật Tiếp công dân và Quy định số 11. Hằng tháng, Chủ tịch UBND huyện thực hiện tiếp công dân định kỳ 02 ngày trong 01 tháng (ngày mùng 10 và 20 hàng tháng, nếu trùng thứ bảy, chủ nhật thì thực hiện tiếp công dân vào ngày hành chính kế tiếp) và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân theo đúng quy định tại Điều 13 Luật Tiếp

công dân năm 2013; chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tiếp công dân theo quy định; chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tuần (*vào ngày thứ 4 hàng tuần*) và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật Tiếp công dân, phân công Ban Tiếp công dân huyện thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, trật tự đô thị, chế độ chính sách, thu hồi đất, bồi thường, cấp đất tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án. Tại các buổi tiếp các ý kiến của công dân được xem xét, phân loại, tiếp nhận, chỉ đạo cơ quan chuyên môn, ngành chức năng xử lý, giải quyết, trả lời theo quy định.

## **II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA QUY ĐỊNH SỐ 11**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện**

#### ***1.1. Kết quả phổ biến, quán triệt***

- UBND huyện đã quán triệt và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Quy định số 11 của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật liên quan về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức như thông qua Đài Truyền thanh huyện và hệ thống truyền thanh của xã, lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị... nhằm nâng cao nhận thức pháp luật trong công tác này.

- Qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật nói chung, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

#### ***1.2. Công tác ban hành văn bản, chương trình, kế hoạch... lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.***

- Bám sát vào Quy định số 11 của Bộ Chính trị và các Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy; UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai trên địa bàn huyện (*Công văn số 181/UBND-NC ngày 21/01/2022; Công văn số 617/UBND-NC ngày 21/02/2023; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 03/02/2024*).

Chỉ đạo tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chủ động tổ chức đối thoại, tiếp dân tại các địa bàn phức tạp, có đơn thư, khiếu kiện, nhất là liên quan đến công tác quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; qua đó, xác định trách nhiệm cụ thể của các phòng ban chuyên môn và chỉ rõ nội dung, yêu cầu

cần tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và chức năng nhiệm vụ đã ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật huyện (*Phòng Tư pháp là cơ quan thường trực*) căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn huyện để chủ động tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai, tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện.

## **2. Kết quả thực hiện các nội dung cụ thể của Quy định số 11**

### ***2.1. Kết quả thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong dân***

- Căn cứ Luật Tiếp công dân, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 về thành lập Ban Tiếp công dân huyện Bình Sơn có nhiệm vụ giúp Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo quy định của pháp luật. Đối với việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân, UBND huyện thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 18 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật tiếp công dân; theo đó, bố trí 01 Phòng Tiếp công dân riêng được trang bị đảm bảo phương tiện, công nghệ thông tin để thuận tiện cho công dân đến thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013; được niêm yết công khai nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân hàng năm, các niêm yết khác (*quyền, nghĩa vụ của công dân...*) và đăng lên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện theo đúng quy định. Nhìn chung UBND huyện thực hiện đúng các quy định về bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân.

- UBND huyện tổ chức kiểm tra, hướng dẫn hàng Quý tại 1 đơn vị cấp xã; 01 năm tổ chức thanh tra 02 cuộc, nội dung thanh tra công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai tại 02 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn, tham vấn, chấn chỉnh sai sót, kỷ luật cán bộ có sai phạm.

- Việc phối hợp tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân: Tại các buổi tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Ban Thường vụ Huyện ủy Bình Sơn (*phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ*); Thường trực HĐND huyện; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội đoàn thể cử cán bộ, công chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Tiếp công dân năm 2013.

- Việc thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân: UBND huyện niêm yết công

khai lịch tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân và đưa lên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện theo quy định. Trụ sở tiếp công dân của huyện được bảo đảm trang thiết bị, phương tiện và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân và cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo quy.

- Hằng tháng, UBND huyện xây dựng lịch, phân công lãnh đạo tiếp công dân; chủ trì tổ chức đối thoại với làm việc với thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và Nhân dân để giải quyết các vướng mắc, bức xúc tại cơ sở; nội dung chủ yếu lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, sắp xếp tái định cư.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, của dân theo Quy định số 11.

- Kết quả trực tiếp tiếp dân, đối thoại với dân (*định kỳ và đột xuất*): Giai đoạn từ năm 2019 - 2023, UBND huyện đã tiếp công dân 787 lượt/945 người với 737 vụ việc (*có 02 đoàn đông người/41 người/02 vụ việc*), trong đó:

+ Tiếp thường xuyên: 661 lượt/771 người với 612 vụ việc (*có 01 đoàn đông người/08 người/01 vụ việc*).

+ Tiếp định kỳ và đột xuất: 126 lượt/174 người với 125 vụ việc (*có 01 đoàn đông người/33 người/01 vụ việc*).

- **Số đoàn đông người được tiếp:** 02 đoàn/41 người/02 vụ việc (*phát sinh trong năm 2023*), cụ thể:

**\* 01 đoàn/33 người/01 vụ việc, cụ thể:**

+ Nội dung phản ánh, kiến nghị: 33 hộ dân, ở thôn Tuyệt Diêm 2, xã Bình Thuận đề nghị cấp thẩm quyền xem xét cho phép khai thác rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm vào thời điểm thích hợp gắn với việc tạo điều kiện mở đường vận chuyển; nếu không được phép khai thác rừng thì hỗ trợ chi phí cho hộ dân.

+ Kết quả giải quyết: Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức tiếp công dân và ban hành Thông báo số 136/TB-UBND ngày 19/4/2023; Thông báo số 263/TB-UBND ngày 27/7/2023 chỉ đạo tham mưu giải quyết vụ việc đảm bảo quy định.

Qua theo dõi cho thấy, UBND xã Bình Thuận đã có Báo cáo số 260/BC-UBND ngày 28/9/2023; Trung tâm Kỹ thuật quan trắc môi trường có Công văn số 221/EMC ngày 10/10/2023 về việc xác định nguồn gốc cây trồng khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận, thể hiện “...*Qua nội dung đã phân tích nêu trên và các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại đơn vị hiện nay cho thấy trong quá trình thực hiện trồng mới 5 triệu ha rừng theo Quyết định số 661/TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Quản lý rừng phòng hộ môi trường cảnh quan KCN Dung Quất đã trồng lần thứ nhất tại khu vực núi Nam Châm là 94 ha rừng là cây keo tai tượng trong năm 2000 (48,5ha) và năm 2001 (45,5 ha) và trồng lần thứ hai năm 2011 là 29,77 ha có nguồn gốc cây giống từ nguồn ngân sách nhà nước*

*cấp và thuê nhân công trồng. Việc các hộ dân cho rằng tự bỏ vốn để trồng và không nhận cây giống từ dự án 661 là chưa có cơ sở”.*

Tuy nhiên, nhận thấy nội dung báo cáo, phúc đáp của các cơ quan, đơn vị liên quan chưa đủ cơ sở giải quyết dứt điểm vụ việc, Chủ tịch UBND huyện tiếp tục ban hành Công văn số 4381/UBND-NC ngày 21/11/2023 về việc chỉ đạo giải quyết đơn của 33 hộ dân ở xã Bình Thuận xin được khai thác cây tại khu vực núi Nam Châm; trong đó, giao cho UBND xã Bình Thuận trên cơ sở thông tin từ Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường (*tại Công văn số 221/EMC ngày 10/10/2023*) chủ trì, phối hợp với Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường, các đơn vị liên quan thuộc huyện tổ chức họp dân công khai, giải thích cho các hộ dân; lưu ý khẳng định nguồn hình thành tài sản (cây trồng trên đất) là do các hộ dân tự bỏ vốn để trồng hay do từ nguồn vốn của nhà nước, từ đó khẳng định việc các hộ dân cho rằng tự bỏ vốn để trồng và không nhận cây giống từ dự án 661 là có cơ sở hay không; không nên trả lời là “chưa có cơ sở”. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Hạt Kiểm lâm Bình Sơn tiếp tục thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Thông báo số 136/TB-UBND ngày 19/4/2023 và Thông báo số 263/TB-UBND ngày 27/7/2023 và đề nghị Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường phối hợp với UBND xã Bình Thuận công khai, giải thích cho các hộ dân biết đối với việc xác định nguồn gốc cây trồng khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận (*đối với khu vực cây trồng hiện nay các hộ dân kiến nghị cho khai thác*). Thời gian đến, Chủ tịch UBND huyện sẽ tiếp tục theo dõi, đôn đốc và giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

**\* 01 đoàn/08 người/01 vụ việc:**

+ Nội dung: Bà Nguyễn Thị Ngoan và 07 hộ dân ở thôn Trung An, xã Bình Thạnh đến Phòng Tiếp công dân huyện để phản ánh và kiến nghị giải quyết việc ông Lê Tấn Chút (*con trai của bà Nguyễn Thị Ny*) lấn, chiếm đất đường đi và xây dựng tường rào, ảnh hưởng việc đi lại của bà con Nhân dân.

+ Kết quả chỉ đạo, xử lý: Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn đã ban hành Công văn số 3952/UBND-TCD ngày 22/12/2022 và Công văn số 4146/UBND-TCD ngày 02/11/2023 chỉ đạo, đôn đốc Phòng Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu nội dung phản ánh, kiến nghị của các công dân và Báo cáo của Chủ tịch UBND xã Bình Thạnh để tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND huyện xem xét, xử lý đảm bảo đúng quy định. Hiện nay, các cơ quan đang triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tại các buổi tiếp công dân, lãnh đạo UBND huyện và lãnh đạo các phòng, ban có liên quan đã trao đổi, giải đáp các thắc mắc, trả lời các ý kiến của công dân và hướng dẫn công dân thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; sau mỗi buổi tiếp dân, UBND huyện đều ban hành các Thông báo kết luận, trong đó, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến

ngợi theo quy định của pháp luật và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện đảm bảo quy định pháp luật; đối với các vụ việc không thuộc thẩm quyền, UBND huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện giải quyết các vụ việc; đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị. Ban tiếp công dân huyện đã duy trì việc ghi chép các nội dung tại buổi tiếp công dân trong sổ tiếp dân.

## ***2.2. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo***

- Tổng số phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận, xử lý: Giai đoạn từ năm 2019-2023, tổng số đơn xử lý: 3.952 đơn/3.597 vụ. trong đó: Khiếu nại: 468 đơn/459 vụ; tố cáo: 191 đơn/167 vụ; tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị: 3.293 đơn/2.92 vụ, đạt 100%.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 416 đơn/416 vụ, gồm: Khiếu nại: 173 đơn/173 vụ; tố cáo: 25 đơn/25 vụ; tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị: 218 đơn/218 vụ; Đã giải quyết 413/416 vụ đạt 99,28%.

## **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

### **1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa hiệu quả, nhận thức của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế nên chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo..

- Chủ tịch UBND một số xã chưa thực hiện đúng trách nhiệm về tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013, còn tình trạng ủy quyền cho cấp phó và công chức chuyên môn.

- Trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo ở cấp xã còn hạn chế dẫn đến việc tham mưu cho lãnh đạo giải quyết còn hạn chế

- Việc thực hiện chế độ thông tin, tổng hợp báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã chưa đầy đủ, kịp thời; chất lượng báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu.

- Chấp hành thời gian giải quyết vụ việc chưa đảm bảo, giải quyết còn chậm.

### **2. Nguyên nhân**

#### ***2.1. Nguyên nhân khách quan***

- Nhận thức về pháp luật nói chung, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng của một số người dân còn chưa đầy đủ, một số cá nhân cố tình không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân theo Luật khiếu nại, tố cáo, kiến nghị dẫn đến tình trạng gửi đơn nhiều nơi cùng một nội dung.

- Đa số các vụ việc khiếu nại, tố cáo đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, có tình tiết phức tạp, xảy ra trong thời gian dài, có yếu tố lịch sử, việc lưu trữ hồ sơ địa chính qua các thời kỳ không đảm bảo, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, đòi hỏi cần nhiều thời gian thẩm tra, xác minh và thu thập thông tin, chứng cứ; tuy nhiên, thời hạn giải quyết các vụ việc theo quy định của Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo chỉ có 30 ngày nên vẫn còn tình trạng giải quyết trễ hạn so với Luật định.

- Công tác phối hợp trong quá trình xác minh, tra cứu thông tin của các cơ quan, đơn vị liên quan còn thiếu tính kịp thời, đồng bộ; bên cạnh đó, một số trường hợp người khiếu nại, tố cáo không hợp tác trong quá trình xác minh tác động không nhỏ đến tiến độ tham mưu giải quyết vụ việc.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác chỉ đạo của lãnh đạo cấp xã, trách nhiệm tham mưu của công chức chuyên môn trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị vẫn còn hạn chế.

- Đội ngũ công chức chuyên môn ở cấp huyện tham mưu trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn chưa đáp ứng so với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

### **1. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới**

Trong thời gian đến, trên địa bàn huyện tiếp tục tiềm ẩn phát sinh các vụ việc đông người, phức tạp, cần có sự quan tâm và tham gia giải quyết của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến xã, cụ thể: Khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi; Dự án Hải đội dân quân thường trực tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới (giai đoạn 1), Dự án cơ sở hạ tầng dùng chung thuộc Trung tâm Khí điện Miền Trung, ....; nhóm tranh chấp đất với Công ty TNHH MTV Cao Su Quảng Ngãi; nhóm hộ dân yêu cầu tái định cư, hỗ trợ liên quan đến việc thi công xây dựng bến cảng Container Hòa Phát; ....

### **2. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến**

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 28/01/2015 của UBND huyện về thực hiện Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 12/11/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy Bình Sơn thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 03/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn,

giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp đất đai trên địa bàn huyện.

- Duy trì lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; tiếp tục chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản liên quan hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo sâu rộng trong Nhân dân.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng. Phần đầu giải quyết các vụ việc mới phát sinh đạt tỷ lệ được cấp trên giao.

- Chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp tục thực hiện công tác tham mưu quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất và tham mưu cho UBND huyện khắc phục một số tồn tại hạn chế về công tác này trong thời gian đến.

#### **V. Đề xuất, kiến nghị**

Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng trong công tác này nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

UBND huyện kính báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND: CVP, PCVP; CVNC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tường Duy**



